

THÔNG BÁO
Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đợt 2 năm 2026

Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được Sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư 20/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ tư pháp quy định cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá; chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng Cổng đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến

Căn cứ Quyết định 1311/QĐ-BTP ngày 22/04/2025 của Bộ tư pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Công ty Điện lực Cao Bằng – Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc thông báo việc lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá như sau:

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá

- Tên đơn vị: Công ty Điện lực Cao Bằng-Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

- Địa chỉ: Đường Pác Bó, phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng.

- Số điện thoại: 0206 3 852560; Email: pccaobang@gmail.com.

2. Thông tin về tài sản bán đấu giá

Lô vật tư thiết bị, tài sản cố định thu hồi, kém mất phẩm chất, vật tư thiết bị có chứa chất thải nguy hại đợt 2 năm 2026 của Công ty Điện lực Cao Bằng.

a) Lô 01: Vật tư thiết bị thu hồi thông thường

b) Lô 02: Vật tư thiết bị, tài sản cố định thu hồi có chứa chất thải nguy hại

Chi tiết theo phụ lục kèm theo

3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá

a) **Lô 01:** Vật tư thiết bị thu hồi thông thường

Giá khởi điểm (chưa có thuế VAT): **1.410.569.096 đồng**

(Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm mười triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn, không trăm chín mươi sáu đồng).

b) **Lô 02:** Vật tư thiết bị, tài sản cố định thu hồi có chứa chất thải nguy hại

Giá khởi điểm (chưa có thuế VAT): **56.628.020 đồng**

(Bằng chữ: Năm mươi sáu triệu, sáu trăm hai mươi tám nghìn, không trăm hai mươi đồng).

Giá khởi điểm của tài sản đấu giá là cơ sở để tính thù lao dịch vụ và chi phí đấu giá tài sản.

Giá khởi điểm chưa bao gồm các chi phí vận chuyển vật tư thiết bị và chi phí xử lý chất thải nguy hại.

4. Tiêu chí lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Tiêu chí đánh giá, chấm điểm: Mọi tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH-14 ngày 17/11/2016 được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 45 và điểm h khoản 46 Điều 1 Luật số 37/2024/QH15 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025; Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 và các tiêu chí khác do Công ty Điện lực Cao Bằng quy định, cụ thể theo thứ tự ưu tiên lựa chọn như sau:

+ Tiêu chí bắt buộc: Tổ chức đấu giá tài sản phải có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố. Các tổ chức đấu giá tài sản có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản được Bộ Tư pháp công bố mới được đưa vào đánh giá về điểm, trường hợp TCĐGTS không có tên trong danh sách TCĐGTS được Bộ Tư pháp công bố sẽ bị loại.

+ Tiêu chí chấm điểm: Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức đáp ứng tiêu chí bắt buộc và có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trong trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Nguyên tắc ưu tiên thứ 1: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nào có tổng số điểm của các tiêu chí cộng lại cao nhất là đơn vị được chọn;

b) Nguyên tắc ưu tiên thứ 2: Đơn vị có Đấu giá viên nhiều năm kinh nghiệm nhất sẽ được lựa chọn là Đơn vị cung cấp dịch vụ đấu giá. Trường hợp số năm kinh nghiệm của Đấu giá viên nhiều năm kinh nghiệm nhất bằng nhau thì đơn vị nào có số lượng Đấu giá viên nhiều năm kinh nghiệm nhất lớn hơn sẽ được chọn.

c) Nguyên tắc ưu tiên thứ 3: Trường hợp tất cả các lựa chọn tại mục a,b đều bằng nhau, hồ sơ được chọn do Giám đốc Công ty Điện lực Cao Bằng quyết định dựa trên những thành tích trong hoạt động đấu giá tài sản (bằng khen, giấy

khen...) mà Tổ chức đấu giá hoặc đấu giá viên hoạt động trong tổ chức đấu giá đã đạt được (nếu có đính kèm theo)

(BỘ tiêu chí đánh giá, chấm điểm theo mẫu quy định tại Phụ lục đính kèm)

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức hành nghề đấu giá

Thời gian nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo.

Hồ sơ được niêm phong nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến địa chỉ: Văn phòng Công ty Điện lực Cao Bằng, Đường Pác Bó, phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng (Ghi gửi Phòng Kế hoạch và vật tư, số điện thoại 02063 852560).

- Trường hợp gửi qua đường bưu điện: Hồ sơ được tính theo dấu bưu điện nhận trước 17h00 của ngày kết thúc nhận hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp: Người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và căn cước công dân hoặc hộ chiếu (mang bản gốc để đối chiếu).

Công ty Điện lực Cao Bằng sẽ thông báo kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá theo quy định và sẽ không hoàn trả lại Hồ sơ cho các đơn vị tham gia chào dịch vụ mà không được Công ty lựa chọn.

Công ty Điện lực Cao Bằng trân trọng thông báo đề các Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin <https://dgts.moj.gov.vn>;
- Cổng thông tin <http://pccaobang.vn>;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng: KT, TTBVPC;
- Lưu: VT, TCKT, KHVT.

GIÁM ĐỐC

Vũ Xuân Linh

Phụ lục

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN ĐỂ BÁN ĐẤU GIÁ THANH LÝ LÔ VTTB, TÀI SẢN CÓ ĐỊNH THU HỒI KÉM, MẤT PHẨM CHẤT, VTTB CÓ CHỨA CHẤT THẢI NGUY HẠI ĐỢT 2 NĂM 2026 CÔNG TY ĐIỆN LỰC CAO BẰNG

Phần I QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1.1 Quy định này quy định về tiêu chí, đánh giá tính điểm và quy trình xét duyệt hồ sơ lựa chọn Tổ chức đấu giá để bán đấu giá tài sản thanh lý lô vật tư thiết bị thu hồi kém, mất phẩm chất, vật tư thiết bị chứa chất thải nguy hại, không có nhu cầu sử dụng của Công ty Điện lực Cao Bằng

1.2 Quy định này áp dụng đối với các tổ chức đấu giá tài sản có hồ sơ đề nghị cung cấp dịch vụ bán đấu giá để bán đấu giá tài sản thanh lý là lô vật tư thiết bị thu hồi kém, mất phẩm chất, vật tư thiết bị chứa chất thải nguy hại, không có nhu cầu sử dụng của Công ty Điện lực Cao Bằng

2. Nội dung công việc

2.1 Tên đơn vị có tài sản đấu giá: Công ty Điện lực Cao Bằng – Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

2.2 Nội dung công việc: Lựa chọn Tổ chức đấu giá cung cấp dịch vụ bán đấu giá vật tư thiết bị thu hồi kém, mất phẩm chất, vật tư thiết bị, tài sản chứa chất thải nguy hại của Công ty Điện lực Cao Bằng.

2.3 Thông tin về tài sản bán đấu giá: vật tư thiết bị thu hồi kém, mất phẩm chất, vật tư thiết bị chứa chất thải nguy hại, không có nhu cầu sử dụng của Công ty Điện lực Cao Bằng.

3. Nguyên tắc xét duyệt hồ sơ

3.1 Việc xét duyệt hồ sơ đề nghị cung cấp dịch vụ bán đấu giá để bán đấu giá đảm bảo khách quan, lựa chọn tổ chức bán đấu giá phù hợp nhất để bán đấu giá.

3.2 Hồ sơ đề nghị cung cấp dịch vụ đấu giá phải được gửi đến Công ty Điện lực Cao Bằng trong thời hạn quy định.

Phần II

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

TT	Nội dung	Mức tối đa
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

TT	Nội dung	Mức tối đa
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên	2
4	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2
4	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57
1	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	15
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13

TT	Nội dung	Mức tối đa
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	14
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15
2	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	4
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	5
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	6
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>	4
3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>	5
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	6
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng). Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm; Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm</i>	3
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = (U x 3)/Y</i>	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y</i>	
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 05 năm</i>	4
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	5

TT	Nội dung	Mức tối đa
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7
6	Số lượng đầu giá viên của tổ chức hành nghề đầu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4
6.1	01 đầu giá viên	2
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đầu giá viên	3
6.3	Từ 05 đầu giá viên trở lên	4
7	Kinh nghiệm hành nghề của đầu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đầu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đầu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đầu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đầu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đầu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đầu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đầu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí)	4
7.1	Dưới 05 năm	2
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3
7.3	Từ 10 năm trở lên	4
8	Kinh nghiệm của đầu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5
8.1	Không có đầu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3
8.2	Có từ 01 đến 03 đầu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4
8.3	Có từ 4 đầu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đầu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đầu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5

TT	Nội dung	Mức tối đa
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	8
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá: <i>Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản.</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí</i>	3
1.1	<i>Từ 01 đến 50 cuộc đấu giá thành</i>	1
1.2	<i>Từ 50 cuộc đến 100 cuộc đấu giá thành</i>	2
1.3	<i>Từ 100 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	3
2	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (Tỉnh Cao Bằng)	2
	Tổng số điểm	100

Ghi chú

1. Tiêu chí đánh giá chấm điểm tại Phụ lục này không bao gồm tài sản đấu giá là biển số xe theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và tài sản thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức tự nguyện đấu giá.

2. Cuộc đấu giá thành quy định tại mục 1, mục 2, mục 3 và mục 4 phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá có ít nhất một tài sản đấu giá thành. Cuộc đấu giá không thành quy định tại mục 1 Phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá không có tài sản nào đấu giá thành và thuộc trường hợp quy định tại Điều 52 Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 33 và điểm q khoản 45 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.

3. Năm trước liền kề tại mục 4 phần II, mục 1, mục 2, mục 3, mục 4 và mục 9 phần IV Phụ lục này được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.

4. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/01 đến ngày 31/3 hàng năm thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước của năm liền kề. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/4 hàng năm trở đi thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước liền kề.

5. Hồ sơ tham gia lựa chọn do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này.

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động đấu giá tài sản; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

6. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình. Người có tài sản đấu giá không được yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hoặc cung Cấp bản chính hoặc bản sao các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Phần III

QUY TRÌNH XÉT DUYỆT HỒ SƠ

1. Thông báo, tiếp nhận hồ sơ

- Công ty Điện lực Cao Bằng thực hiện việc thông báo, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ của các tổ chức đấu giá tài sản.

- Các tổ chức đấu giá có nhu cầu cung cấp dịch vụ đấu giá gửi hồ sơ năng lực trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến địa chỉ: Phòng Kế hoạch và vật tư, Công ty Điện lực Cao Bằng, Đường Pác Bó, phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng (số điện thoại 02063 852560) hoặc email: pccaobang@gmail.com trong thời hạn được quy định trong Thông báo.

2. Xét duyệt và chấm điểm hồ sơ

- Việc xét duyệt hồ sơ căn cứ vào tiêu chí, thang điểm chi tiết nêu tại phần II của tiêu chí này để xét duyệt và chấm điểm từng hồ sơ năng lực của tổ chức đấu giá tài sản. Việc xét duyệt và chấm điểm hồ sơ phải được lập thành biên bản và có chữ ký của các thành viên Hội đồng xét duyệt.

- Công ty Điện lực Cao Bằng căn cứ thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của tổ chức đấu giá tài sản chấm điểm theo tất cả các tiêu chí quy định tại Phụ lục I của Thông tư số 19/2024/TT-BTP, ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản và xử lý các tình huống theo quy định hướng dẫn về lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản..

- Trường hợp đến hết ngày nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn mà chỉ có một tổ chức đấu giá tài sản đăng ký thì Công ty Điện lực Cao Bằng sẽ xem xét, quyết định lựa chọn tổ chức đó nếu tổ chức đấu giá tài sản đó đáp ứng quy định của Luật Đấu giá tài

sản, Thông tư số 20/2024/TT-BTP, ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp về việc Quy định cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải thông qua đấu giá; chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên Cổng đấu giá tài sản Quốc gia, chi phí sử dụng Cổng đấu giá tài sản Quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến và pháp luật liên quan.

- Điểm của từng hồ sơ làm căn cứ để lựa chọn tổ chức đấu giá cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản cho Công ty Điện lực Cao Bằng.

- Trong quá trình đánh giá hồ sơ năng lực, Công ty Điện lực Cao Bằng mời tổ chức đấu giá tài sản đến thương thảo, làm rõ hoặc sửa đổi những thông tin cần thiết về hồ sơ năng lực (nếu có).

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, Công ty Điện lực Cao Bằng sẽ thông báo công khai kết quả lựa chọn trên trang thông tin điện tử của mình và Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản.

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trưởng các Phòng: Kế hoạch và Vật tư, Tài chính kế toán, Kỹ thuật, Thanh tra bảo vệ và pháp chế, và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tiêu chí này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo Giám đốc Công ty xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thực tiễn.